

Số: 1.76...../TB-ĐHDL

Hà Nội, ngày 22 tháng 01.. năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai danh sách nâng bậc lương trước thời hạn
do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức năm 2026**

Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-ĐHDL ngày 08/8/2022 của Trường Đại học Điện lực về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động của Trường Đại học Điện lực; Quyết định số 2864/QĐ-BCT ngày 01/11/2023 của Bộ Công Thương về việc ban hành quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Biên bản số 163/BB-ĐHDL ngày 20/01/2026 của Trường Đại học Điện lực về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cho viên chức và người lao động năm 2026.

Trường Đại học Điện lực thông báo niêm yết công khai danh sách 16 viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ (*Có danh sách kèm theo*) trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 22/01/2026 đến hết ngày 28/01/2026.

Mọi phản ánh, kiến nghị gửi về Nhà trường qua Phòng Tổ chức – Hành chính (đồng chí Nguyễn Thị Hằng) trước **17h00 ngày 28/01/2026**. Quá thời hạn nêu trên, không có phản ánh, kiến nghị thì Trường Đại học Điện lực quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức theo quy định.

Đề nghị các Trường đơn vị phổ biến tới toàn thể viên chức và người lao động của đơn vị mình được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các đơn vị trong Trường;
- Công đoàn Trường;
- BBT Website (để đăng web);
- Lưu: VT, TCHC, Hằng NT (01).

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TC-HC**



Nguyễn Ngọc Trung

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN NÂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 176/TB-ĐHDL ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Trường Đại học Điện lực)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Lương hiện hưởng			Thành tích khen thưởng	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Vi phạm kỷ luật (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Mức đề nghị nâng lương	Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn		
					Thời điểm nâng lương	Bậc	Hệ số					Thời gian hưởng mới	Bậc	Hệ số
1	Lê Văn Nhất	KH-TC	Chuyên viên	01.003	01/01/2023	5/9	3,66	- CSTĐCS: năm học 2022-2023; 2023-2024 và 2024-2025 - Bảng khen của Tổng liên đoàn lao động VN năm 2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTTNV	Không	09 tháng	01/04/2025	6/9	3,99
2	Nguyễn Thị Bích Liên	Ngoại ngữ	Giảng viên	V.07.01.03	01/02/2023	8/9	4,65	CSTĐCS: năm học 2021-2022 và 2022-2023	Năm 2023: HTXSNV Năm học 2023-2024: HTTNV Năm học 2024-2025: HTTNV	Không	09 tháng	01/05/2025	9/9	4,98
3	Nguyễn Thị Nga	TH-TN	Giảng viên	V.07.01.03	20/02/2023	4/9	3,33	CSTĐCS: năm học 2020-2021 và 2021-2022	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTTNV Năm học 2024-2025: HTTNV	Không	09 tháng	20/05/2025	5/9	3,66
4	Nguyễn Quỳnh Anh	KT-TC	Giảng viên	V.07.01.03	01/3/2023	4/9	3,33	CSTĐCS: năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTXSNV	Không	09 tháng	01/06/2025	5/9	3,66



TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Lương hiện hưởng			Thành tích khen thưởng	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Vi phạm kỷ luật (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Mức đề nghị nâng lương	Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn		
					Thời điểm nâng lương	Bậc	Hệ số					Thời gian hưởng mới	Bậc	Hệ số
5	Nguyễn Thị Việt Ngọc	QTKD&DL	Giảng viên	V.07.01.03	01/3/2023	5/9	3,66	CSTĐCS: năm học 2022-2023 và 2023-2024	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTTNV	Không	09 tháng	01/06/2025	6/9	3,99
6	Trần Thanh Hoài	GDTC-QPAN	Giảng viên	V.07.01.03	01/3/2023	5/9	3,66	CSTĐCS: Năm học 2019-2020; 2021-2022; 202-2023 và 2023-2024	Năm 2023: HTXSNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTTNV	Không	09 tháng	01/06/2025	6/9	3,99
7	Hồ Thị Hằng	KHTN	Giảng viên	V.07.01.03	01/6/2023	6/9	3,99	CSTĐCS: Năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTTNV	Không	09 tháng	01/09/2025	7/9	4,32
8	Bùi Thị Duyên	ĐK&TĐH	Giảng viên chính	V.07.01.02	05/7/2023	1/8	4,40	CSTĐCS: năm học 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023; 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTXSNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTXSNV	Không	09 tháng	05/10/2025	2/8	4,74
9	Đặng Tiến Trung	KTD	Giảng viên chính	V.07.01.02	05/7/2023	1/8	4,40	CSTĐCS: năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTXSNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTXSNV	Không	09 tháng	05/10/2025	2/8	4,74
10	Nguyễn Thị Vân Anh	QTKD&DL	Giảng viên chính	V.07.01.02	05/7/2023	1/8	4,40	CSTĐCS: năm học 2022-2023, 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTXSNV Năm học 2023-2024: HTXSNV Năm học 2024-2025: HTXSNV	Không	09 tháng	05/10/2025	2/8	4,74

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Lương hiện hưởng			Thành tích khen thưởng	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Vi phạm kỷ luật (trong thời gian giữ bậc lương hiện tại)	Mức đề nghị nâng lương	Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn		
					Thời điểm nâng lương	Bậc	Hệ số					Thời gian hưởng mới	Bậc	Hệ số
11	Lê Hoàn	CNTT	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2023	5/9	3,66	CSTĐCS: Năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNNV Năm học 2024-2025: HTXSNNV	Không	09 tháng	01/12/2025	6/9	3,99
12	Phạm Quang Vũ	NLM	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2023	4/9	3,33	CSTĐCS: Năm học 2022-2023, 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNNV Năm học 2024-2025: HTXSNNV	Không	09 tháng	01/12/2025	5/9	3,66
13	Nguyễn Tùng Linh	ĐK&TĐH	Giảng viên	V.07.01.03	01/10/2023	6/9	3,99	CSTĐCS: năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNNV Năm học 2024-2025: HTXSNNV	Không	09 tháng	01/01/2026	7/9	4,32
14	Lưu Thị Huế	KTĐ	Giảng viên	V.07.01.03	01/10/2023	5/9	3,66	CSTĐCS: năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTXSNNV Năm học 2023-2024: HTXSNNV Năm học 2024-2025: HTXSNNV	Không	09 tháng	01/01/2026	6/9	3,99
15	Nguyễn Quỳnh Anh	CNTT	Giảng viên	V.07.01.03	01/12/2023	6/9	3,99	CSTĐCS: Năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTXSNNV Năm học 2024-2025: HTXSNNV	Không	09 tháng	01/03/2026	7/9	4,32
16	Phạm Thị Hương Sen	ĐK&TĐH	Giảng viên	V.07.01.03	01/12/2023	8/9	4,65	CSTĐCS: năm học 2023-2024 và 2024-2025	Năm 2023: HTTNV Năm học 2023-2024: HTTNV Năm học 2024-2025: HTTNV	Không	09 tháng	01/03/2026	9/9	4,98

Danh sách gồm 16 người./.

